

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 829/2022/HS-PT

ngày: 17/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;
Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Minh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng - Kiểm sát viên cao cấp.

ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử phúc thẩm A6 khai vụ án hình sự thụ lý số 905/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2022/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn A** sinh ngày 11 tháng 01 năm 1989, tại huyện CC, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: BB, xã MS, huyện CC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; dân tộc: DL; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A1 (sinh năm 1952) và bà Lê Thị A2 (sinh năm 1959); có vợ là Lê Thị A3 (sinh năm 1991) và có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: ngày 16/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 16/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Thị A4 - A6 ty Luật TNHH ĐH thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; địa chỉ: Số 64 đường NTH, phường ĐC, thành phố V, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan không có kháng cáo (không triệu tập đến phiên tòa): Chị Lê Thị A3, sinh năm 1991; nơi cư trú: BB, xã MS, huyện CC, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2021, có người đàn ông giới thiệu tên A5 (Lê Văn A không biết rõ lai lịch cụ thể) liên lạc vào số điện thoại 0918785013 mà A sử dụng, đặt vấn đề mua 05 bạch ma túy hồng phiến. Do A không biết chỗ mua nên chưa đồng ý. Đến khoảng cuối tháng 12/2021, A sang huyện XCP, tỉnh B, nước CHDCND Lào để ăn Tết cùng người thân thì gặp người đàn ông người Lào xưng tên là A6 (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Qua trao đổi, A6 đặt vấn đề nhờ A tìm khách mua ma túy. A cho A6 biết có người tên A5 ở huyện DC, tỉnh Nghệ An cần mua 05 bạch ma túy hồng phiến. A6 báo giá 05 bạch ma túy hồng phiến là 9.000USD. Sau đó, A liên lạc và thông báo lại giá ma túy cho A5 biết và đòi tiền A6 vận chuyển là 50.000.000 đồng thì A5 đồng ý.

Khoảng 15h00 ngày 16/01/2022, A6 sử dụng số điện thoại +8562095633018, +8562052574578 liên lạc và chỉ dẫn A lên khu vực đồi KK thuộc BB, xã MS, huyện CC, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy. A đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 37C1-166.53 đến địa điểm trên gặp A6. Tại đây, A6 đưa cho A một vỏ thùng mỳ tôm Kokomi, bên trong có 05 bạch ma túy hồng phiến rồi nói giao cho A5 và cầm 9.000USD về cho A6.

Vào khoảng 17h ngày 16/01/2022, A điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 37C1-166.53 đến nhà chị Lương Thị A7, trú tại bản LX, xã MS, huyện CC để đổi bình ga. Sau đó, A đi một lúc rồi quay lại nhà chị A7. Khoảng 20h cùng ngày, A mượn của chị A7 01 chiếc đèn pin rồi điều khiển xe máy đi từ nhà chị A7 đến khu vực đập PL (thuộc xã MS, huyện CC) cách nhà chị A7 khoảng 300m. Khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, tại đập PL, A thấy một chiếc xe ô tô bán tải màu cam (A không nhớ biển kiểm soát) đang đỗ tại khu vực đập PL, biết A5 đang chờ lấy ma túy nên A dừng xe máy, cầm thùng mỳ tôm đi bộ lại gần xe ô tô rồi mở cửa ở hàng ghế sau bên tay phải và lên xe ngồi. Khi A đang giao dịch mua bán ma túy thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An (Phòng PC 04) đến mở cánh cửa sau bên phải xe ô tô để kiểm tra, phát hiện A đang ngồi ở hàng ghế sau, bên cạnh tay trái của A có một thùng cát tông in nhãn hiệu mì tôm Kokomi nên đã bắt giữ A. A5 thấy vậy đã nhấn ga xe ô tô chạy thoát. Tổ công tác mở thùng các tông phát hiện 05 khối giấy màu vàng, kích thước tương đồng nhau chứa tổng cộng bên trong là 150 gói ni lông màu xanh và màu hồng, trong cùng chứa các viên nén màu đỏ (nghi Methamphetamine), nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 237/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 28/02/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số viên nén màu đỏ

thu giữ của Lê Văn A là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 3.066,4 gam (ba nghìn không trăm sáu mươi sáu phẩy bốn gam).

Đối với người đàn ông tên A6 quốc tịch Lào, theo A khai là người đưa ma túy cho A để bán, do A không biết lai lịch cụ thể của người này nên không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án.

Đối với người đàn ông tên A5 theo A khai là người mua ma túy, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín đối với thuê bao mà A5 sử dụng để liên lạc với A. Đến nay, Cơ quan điều tra vẫn chưa nhận được kết quả trả lời. Do A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2022/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn A tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo kháng cáo theo quy định của pháp luật.

ngày 23/8/2022, bị cáo Lê Văn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn A thay đổi nội kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt sang đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn A tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên, Tòa án cấp sơ thẩm và Hội đồng xét xử sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn A thay đổi nội kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt sang đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại, không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng bị đánh tại đồn biên phòng, bị ép cung và do cán bộ điều tra lừa nhận tội sẽ thả về nên bị cáo trong các lời khai ban đầu bị cáo đã nhận tội. Tuy nhiên, các lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra đều có ghi âm, ghi hình; lời khai của bị cáo khi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An lấy lời khai, bị cáo cho rằng sau khi bị bắt, lấy lời khai tại đồn biên phòng thì có bị cán bộ điều tra tát nhưng bị cáo không đưa ra được chứng cứ chứng minh; các lời khai sau đó bị cáo đều thừa nhận không bị ép cung, dùng nhục hình; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận khi bị giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An, cán bộ điều tra hỏi cung bị cáo thì bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình; bị cáo còn viết bản tự khai và thừa nhận tại phiên tòa phúc thẩm bản tự khai là do bị cáo viết ký, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các lời khai nhận tội bị cáo đều ký. Do đó, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng cuối tháng 12/2021, A sang huyện XCP, tỉnh B, nước CHDCND Lào gặp người Lào tên là A6, người này nói A tìm khách mua ma túy. A cho A6 biết có người tên A5 ở huyện DC, tỉnh Nghệ An cần mua 05 (năm) bịch ma túy hồng phiến. A6 báo giá 05 (năm) bịch ma túy hồng phiến là 9.000USD. Sau đó, A liên lạc và thông báo lại giá ma túy cho A5 biết và đòi tiền A6 vận chuyển 50.000.000 đồng thì A5 đồng ý. Khoảng 15h00 ngày 16/01/2022, A đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ, đen mang biển kiểm soát 37C1-166.53 đến khu vực đồi KK thuộc BB, xã MS, huyện CC, tỉnh Nghệ An gặp A6 nhận một hộp bằng giấy bìa cát tông in nhãn hiệu mỳ tôm Kokomi, bên trong có 05 (năm) bịch ma túy hồng phiến. A6 nói A giao cho A5 và cầm 9.000USD về cho A6. Sau đó A liên lạc với A5 hẹn giao ma túy tại đập PL thuộc xã MS, huyện CC. Khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, tại đập PL, A thấy một chiếc xe ô tô bán tải màu cam (A không nhớ biển kiểm soát) đang đỗ tại khu vực đập PL, biết A5 đang chờ lấy ma túy nên A dừng xe máy và cầm hộp bằng giấy bìa cát tông in nhãn hiệu mỳ tôm Kokomi đi đến mở cánh cửa xe bên phải ở hàng ghế sau và lên xe ngồi. Khi A đang giao dịch mua bán ma túy với A5, thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt

quả tang, vật chứng thu giữ là 150 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 3.066,4 gam. Lợi dụng sơ hở đối tượng tên A5 chạy thoát. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và không oan.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm của ma túy đối với con người và sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với các đối tượng phạm tội về ma túy. Nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã bất chấp để phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, cần có hình phạt thật nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

[4] ngày 16/01/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo quanh co chối tội. Mặt khác, khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán là rất lớn (3.066,4 gam Methamphetamine). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao nhất là cần thiết.

[5] Tại Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 16/01/2020, Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng hợp hình phạt của cả 02 bản án là đúng quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại phần quyết định, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 5 Điều 65 và Điều 40 Bộ luật Hình sự là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Hội đồng xét xử bổ sung thêm các quy định này cho đầy đủ.

[6] Bị cáo không có thu nhập ổn định nên Tòa án cấp sơ thẩm miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[7] Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[8] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại của bị cáo Lê Văn A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2022/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 40, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn A tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Lê Văn A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn A để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam - công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: P. HCTP-VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Tuấn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Hạnh

Điền Văn Hằng

Vũ Minh Tuấn